



Review Article

Identifying Factors that Contribute to the Social Responsibility of Young People and Some Suggestions for Promoting Social Responsibility of Vietnamese Youth Today

Nguyen Van Kim*, Hoang Thi Hai Yen

VNU University of Social Sciences and Humanities, 336 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

Received 20 March 2022

Revised 21 April 2022; Accepted 22 April 2022

Abstract: Youth is a social class that contributes significantly to national strength and is one of the factors determining the country's future. Throughout Vietnamese history, youth have always served as the strike force in the cause of national construction and defense. Youth is also an important factor in developing political-military strength, socioeconomic development, and cultural creativity. In the context of globalization and a dynamic society such as Vietnam today, young people are emerging as a source of “knowledge” labor and the country's creative subject. Our Party and State have always placed a high value on youth development work, with a particular emphasis on the social responsibility of Vietnamese youth. Whether or not the Doi Moi is successful, whether or not the country enters the twenty-first century with a worthy position in the world community, and whether or not the Vietnamese revolution firmly follows the socialist path depends largely on the youth force, on fostering and training the young generation”. Article 4 of the Law on Youth (2020) states unequivocally: “Youth are a great social force, who is impulsive and creative, leading the process of renewal, construction, and defense of the Vietnamese Fatherland and society” tenet; play an important role in the country's industrialization and modernization, international integration, and socialism building”. Therefore, along with the rights and obligations of citizens according to the provisions of the Constitution and the law, it is also important to promote the social responsibility of the youth. A research that clarifies the concept and characteristics of social responsibility of youth in the current context is meaningful in orienting the youth social responsibility framework and is the foundation for proposing solutions to encourage young people to demonstrate their social responsibility. This article focuses on analyzing the concept of young people's social responsibility and the elements constituting social responsibility of young people.

Keywords: Social responsibility, young people's social responsibility.

* Corresponding author.

E-mail address: kimnguyenvanls@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4388>

Nhận diện các yếu tố cấu thành trách nhiệm xã hội của thanh niên và một số gợi ý phát huy trách nhiệm xã hội của thanh niên Việt Nam hiện nay

Nguyễn Văn Kim*, Hoàng Thị Hải Yến

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội,
336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 20 tháng 3 năm 2022

Chỉnh sửa ngày 21 tháng 4 năm 2022; Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 4 năm 2022

Tóm tắt: Thanh niên là tầng lớp đồng thời là một bộ phận của xã hội, giữ vai trò quan trọng trong việc tạo nên sức mạnh quốc gia, đồng thời là một trong những nhân tố quyết định tương lai của đất nước. Trong lịch sử Việt Nam, thanh niên luôn giữ vai trò là lực lượng xung kích trong sự nghiệp dựng xây và bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên cũng là nhân tố chính yếu tạo nên sức mạnh chính trị - quân sự; sự phát triển kinh tế - xã hội và là nguồn lực cho sức sáng tạo văn hóa. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và một xã hội năng động như Việt Nam hiện nay, thanh niên đang trở thành nguồn lao động “tri thức”, chủ thể sáng tạo của đất nước. Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng công tác phát triển thanh niên, trong đó đặc biệt quan tâm tới trách nhiệm xã hội (TNXH) của thanh niên Việt Nam. “*Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trên cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ thanh niên*” [1]. Điều 4, Luật Thanh niên (2020) cũng xác định rõ: “*Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội*” [2]. Do đó, cùng với quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật thì việc phát huy TNXH của thanh niên cũng là điều quan trọng. Việc nghiên cứu làm rõ khái niệm và đặc điểm TNXH của thanh niên trong bối cảnh hiện nay có ý nghĩa trong việc định hướng khung mẫu TNXH của thanh niên và là cơ sở để giúp đề xuất các giải pháp thúc đẩy thanh niên thể hiện TNXH của mình. Bài viết tập trung phân tích khái niệm TNXH của thanh niên và các yếu tố cấu thành TNXH của thanh niên.

Từ khóa: TNXH, TNXH của thanh niên.

1. Khái niệm trách nhiệm xã hội của thanh niên

Khái niệm TNXH

Kết quả khảo cứu cho thấy, từ trước đến nay, khái niệm “TNXH” được tập trung nghiên cứu và ứng dụng nhiều trong lĩnh vực kinh tế, các nhà nghiên cứu thường nhấn mạnh đến TNXH của

doanh nghiệp (Corporate social responsibility - CSR). Một nhóm khác quan tâm đến TNXH với môi trường (Environment Corporate Social Response – ECSR) mà không nhiều nghiên cứu tập trung về TNXH của thanh niên. Trong khi đó, thanh niên đang là lực lượng xã hội to lớn của hiện tại và chủ thể sáng tạo của tương lai. Họ

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: kimnguyenvans@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4388>

không chỉ là một lực lượng của xã hội, mà là ngày mai của xã hội, rất cần thiết được làm rõ TNXH và phát huy TNXH của lực lượng xã hội này.

Từ góc độ lý luận, đã có nhiều quan điểm khác nhau về TNXH nói chung, cá nhân nói riêng. Về mặt nội hàm, thuật ngữ trách nhiệm bao giờ cũng gắn liền với con người, bị quy định bởi những nhu cầu phát triển của đời sống con người và về thực chất, đó chính là khả năng nhận thức về bản phận, nghĩa vụ và hệ quả do những hành động của bản thân con người đưa lại. Do đó, hiểu một cách chung nhất, trách nhiệm là khái niệm của đạo đức học và luật học, nói lên một đặc trưng của nhân cách trong việc thực hiện nghĩa vụ do xã hội đề ra.

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, tập 4, trách nhiệm được hiểu là: “*Trách nhiệm là khái niệm của ý thức đạo đức và ý thức pháp luật, nói lên nhân cách con người trong việc thực hiện nghĩa vụ do xã hội đặt ra cho con người*” [3].

Trong đó, xã hội theo nghĩa rộng bao gồm toàn thể đời sống xã hội với bốn lĩnh vực hoạt động chính: kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Ngoài ra lĩnh vực môi trường, trước hết là môi trường tự nhiên – sinh thái, sau đó là môi trường – xã hội – nhân văn cũng là một tác nhân vô cùng quan trọng tham gia vào đời sống xã hội, hoạt động của con người và cộng đồng xã hội.

Như vậy, TNXH là trách nhiệm của cá nhân hay tổ chức đối với những tác động của các quyết định, hoạt động đối với xã hội, môi trường, thông qua hành vi minh bạch và đạo đức thể hiện qua 4 tiêu chí: i) Góp phần vào sự phát triển bền vững, bao gồm cả sức khỏe và phúc lợi xã hội; ii) Có tính đến sự mong đợi của các bên liên quan; iii) Phù hợp với luật pháp hiện hành và phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế của hành vi; và iv) Được tích hợp trong tổ chức và thực hành trong các mối quan hệ của nó.

TNXH được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau tùy vào quan hệ, tính chất và thời điểm. Tuy mang ý nghĩa là bản phận nhưng về bản chất, TNXH cao hơn trách nhiệm luật pháp, mang tính chất của sự tự nguyện với ý nghĩa điều chỉnh các hành vi của cá nhân trước, trong và sau quá trình hoạt động. Chính vì vậy, TNXH có thể

bị phủ định trong trường hợp nó kiềm chế hoạt động của cộng đồng, và ngược lại, nó có thể được khẳng định khi mang ý nghĩa trách nhiệm trong hoạt động, tức là mang lại nhiều lợi ích đối với các thành viên cũng như xã hội. Do vậy, việc tham gia sâu rộng vào các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội sẽ làm phong phú và nâng tầm vị thế trách nhiệm như một động lực của sự phát triển xã hội.

TNXH của thanh niên

Thanh niên là một tầng lớp xã hội đặc thù, ở độ tuổi sung sức nhất về thể chất và phát triển trí tuệ, luôn năng động, sáng tạo, muốn tự khẳng định mình, là lực lượng có tiềm năng to lớn, giữ vai trò quan trọng trong quá trình phát triển đất nước. Vì thế, sự phát triển của thanh niên phản ánh hiện trạng và tương lai phát triển con người của mỗi quốc gia.

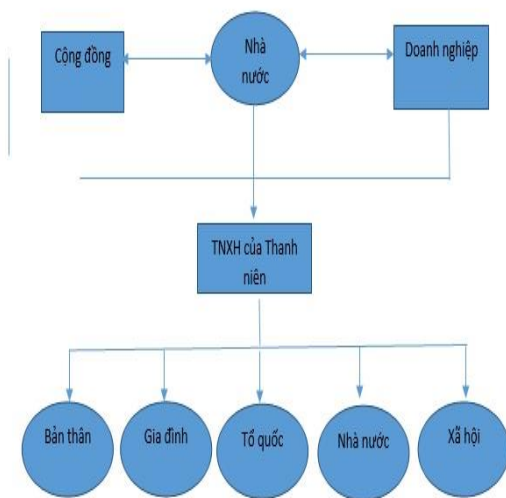
TNXH của thanh niên theo nghĩa hẹp, được hiểu là bản phận hay nghĩa vụ của cá nhân thanh niên đối với những quyết định và hành động nhằm làm tăng nghĩa vụ và quyền lợi đối với mỗi thành viên trong xã hội (bao gồm các mối quan hệ giữa thanh niên với Tổ quốc, thanh niên với đất nước, thanh niên với gia đình và thanh niên với bản thân). TNXH còn được coi là trách nhiệm đạo đức của mỗi cá nhân trong việc giải quyết vấn đề chung, được thể hiện thông qua các yếu tố như: sự tôn trọng luật pháp, trách nhiệm với môi trường sống, cộng đồng,...

Một quan điểm khác cho rằng: TNXH của thanh niên được hiểu là bản phận và nghĩa vụ của mỗi thanh niên với xã hội trên các phương diện của đời sống xã hội nhưng được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, tự giác. Ngoài ý nghĩa là bản phận thì TNXH của thanh niên còn mang ý nghĩa đạo đức, tức là sự tự nguyện, tự giác trong thực hiện nghĩa vụ công dân. TNXH được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau tùy vào quan hệ, tính chất và thời điểm lịch sử. Xét về mặt quan hệ, TNXH có thể là trách nhiệm của cá nhân đối với gia đình, với tập thể, với Tổ quốc, với nhân dân,... Dựa theo tính chất thì TNXH của cá nhân thể hiện trong các phương diện của đời sống xã hội như: học tập, nghiên cứu, lao động sản xuất,

chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc,... Ý thức và làm tốt điều đó được gọi là có TNXH và ngược lại. Ở mỗi thời điểm khác nhau, trách nhiệm xã hội cũng thể hiện khác nhau [4].

Như vậy, TNXH của thanh niên được thể hiện qua nhiều mức độ khác nhau từ cá nhân, gia đình, tập thể, cộng đồng, xã hội bằng việc công hiến, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. TNXH của thanh niên còn được thể hiện ở trách nhiệm trong việc học tập, nghiên cứu, luôn biết vươn lên trau dồi và lĩnh hội các tri thức mới, tiên tiến để từ đó áp dụng trong công việc và trong lao động sản xuất. Ngoài ra, TNXH của thanh niên còn là sự thể hiện sẻ chia, đồng cảm và chủ động giải quyết các vấn đề lớn của xã hội, giúp đỡ các nhóm yếu thế trong xã hội thông qua các hoạt động như: i) Các hoạt động từ thiện; ii) Các hoạt động vì cộng đồng (tình nguyện, hiến máu, làm việc tại ngân hàng thực phẩm hoặc nơi trú ẩn cho động vật,...); và iii) Các hoạt động hỗ trợ ảnh hưởng đến xã hội (như ủng hộ các vấn đề chính trị hoặc xã hội có thể giúp đỡ người khác; ủng hộ luật lao động trẻ em, tái chế, bảo vệ môi trường,...).

Các bên liên quan và các khía cạnh của TNXH của thanh niên có thể được thể hiện qua sơ đồ sau:



Hình 1. Khung phân tích TNXH của thanh niên.

2. Các yếu tố cấu thành trách nhiệm xã hội của thanh niên

Theo lý thuyết hành vi con người

Các lý thuyết xã hội học về hành vi con người đều cho thấy không phải ngẫu nhiên mà con người có các hành động xã hội. Trong lý thuyết hành động tổng quát [5], Parsons sử dụng quan điểm của Max Weber: cốt lõi của mọi hành động xã hội là ý nghĩa, do đó để hiểu được hành động phải hiểu được ý nghĩa gắn với hành động đó. Mặt khác, Parsons cũng tán đồng quan điểm của Durkheim khi ông cho rằng, có một trật tự đạo đức điều khiển xã hội. Từ đó, Parsons xây dựng khái niệm “khung tham chiếu hành động”, cụ thể hóa hơn lập luận của M. Weber. Khái niệm “khung tham chiếu hành động” giúp Parsons giải thích về trật tự xã hội: xã hội vận hành thông qua hành động xã hội, hành động xã hội được cấu trúc hóa, mang tính chuẩn mực, bởi những giá trị hình thành một cách tập thể trong xã hội. Con người là chủ thể, tìm kiếm việc tối đa hóa phần thưởng thông qua hành động. Hành động nhằm đạt được mục đích đó được thiết chế hóa vào một cơ cấu các vị thế và vai trò. Điều này có nghĩa là, những quá trình ra quyết định mang tính chủ quan của chủ thể, nhưng những quyết định này lại là kết quả của những cấu trúc mang tính chuẩn mực cũng như của tình huống. Nói cách khác, để có thể tác động vào việc thúc đẩy thanh niên thực hiện TNXH không thể bỏ qua các đặc điểm của hành động con người sau đây: i) Chủ thể hành động là những cá nhân; ii) Các chủ thể theo đuổi các mục đích; iii) Chủ thể phát triển các phương tiện khác nhau để đạt mục đích; iv) Chủ thể đối mặt với những hoàn cảnh khác nhau, những hoàn cảnh gây tác động đến việc lựa chọn mục đích và phương tiện; và v) Chủ thể bị điều khiển bởi các giá trị và chuẩn mực tác động đến việc lựa chọn mục đích và phương tiện.

Như vậy, để có thể thúc đẩy chủ thể (thanh niên) thực hiện hành động (TNXH) thì cần tác động tới động cơ và giá trị (các phương thức định hướng). Theo đó, có ba kiểu động cơ: nhận thức (nhu cầu thông tin), cảm xúc (cathectic, nhu cầu

gắn kết mang tính cảm xúc), và lượng định (nhu cầu về sự đánh giá). Tương tự là ba kiểu giá trị: nhận thức (lượng định theo chuẩn khách quan), tán thưởng (lượng định theo chuẩn thẩm mỹ), và đạo đức (lượng định theo sự đúng sai). Cụ thể việc áp dụng các phương thức định hướng hành động này, chúng ta cần quan tâm tới việc xem xét các khía cạnh sau: i) Các khung mẫu, chuẩn mực xã hội; ii) Môi trường văn hóa; iii) Môi trường giáo dục; iv) Các chính sách (mang tính chất đòn bẩy) thúc đẩy thanh niên thực hiện TNXH.

Theo Lý thuyết hệ thống

Tiếp cận hệ thống là một cách xem xét sự vật từ góc nhìn hệ thống (xem xét một đối tượng nghiên cứu như là một hệ thống lớn bao gồm những hệ con). Hệ con gồm những hệ nhỏ hơn, giữa các bộ phận trong một hệ con và giữa các hệ con với nhau cũng như giữa hệ lớn với môi trường cũng có mối tương tác xác định. Nhờ sự tương tác này, hệ thống có những thuộc tính mới, chất lượng mới vốn không có ở các bộ phận riêng lẻ trước đó và không phải là cộng số các tính chất của bộ phận (nguyên lý tính trội - Emergence) [6]. Đó là những chất lượng mới mang tính toàn diện hay tính tích hợp của hệ thống. Toàn hệ thống là một chỉnh thể có khả năng tự điều chỉnh tự thân vận động và phát triển không ngừng.

Áp dụng tiếp cận hệ thống trong nghiên cứu giúp nhận diện các yếu tố có ảnh hưởng tới nhận thức và hành vi thực hiện TNXH cần được xem xét là:

i) Mục tiêu của hệ thống: là các mục tiêu phát triển, trong đó có mục tiêu phát triển đối với thanh niên. Điều này ta có thể xem xét trong các quan điểm, chiến lược, chính sách phát triển của Nhà nước;

ii) Các thành phần và mối liên hệ trong hệ thống: thanh niên trong quá trình thực hiện TNXH của mình sẽ có những tương tác với các thành phần khác trong hệ thống. Mối liên hệ giữa các cá nhân sẽ tác động tích cực hoặc kìm hãm hành động của thành phần khác trong hệ thống như thanh niên;

iii) Môi trường của hệ thống: cần đặt thanh niên trong môi trường của quốc gia và quốc tế (môi trường kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học

và công nghệ,...). Theo đó, môi trường là yếu tố quan trọng đối với mỗi cá nhân/phần tử trong hệ thống. Không có phần tử nào hay hoạt động nào có thể tách rời khỏi môi trường.

Theo Lý thuyết cấu trúc – chức năng

Đây là một phương pháp tiếp cận có cấu trúc, logic nhận thức, bao gồm hình dung về thực tế về cách giải quyết, các vấn đề, khái niệm, định nghĩa và giả định. Nó làm rõ các mối quan hệ giữa các sự kiện, mang tính thường xuyên theo một cách đề suất, gợi ý các lý do và điều kiện hình thành, thay đổi thực tế, khoảng cách thực nghiệm, bao gồm: các thành phần và dữ liệu để giải thích và hiểu thực tế cũng như dự đoán trong tương lai [7].

Về lý thuyết chức năng [8], Manzur tin rằng xã hội được tạo thành từ nhiều bộ phận cộng lại với nhau và bản chất của mỗi xã hội khác nhau tùy theo bản chất và số lượng các yếu tố liên quan đến cấu trúc và hình thức của nó, sự kết hợp của nó. Ông cũng cho rằng hiện tượng xã hội tồn tại ở mọi bộ phận của xã hội bởi vì nó được tìm thấy trong tổng thể phức hợp, được tạo ra bởi sự kết hợp của các bộ phận này và xã hội không là gì khác ngoài những hình thức phức hợp phát sinh từ một xã hội nguyên thủy. Ngoài ra, Durkheim cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của chức năng trong các hiện tượng xã hội, chẳng hạn như tôn giáo, là một khía cạnh quan trọng của xã hội loài người vì nó đoàn kết mọi người và tạo ra tinh thần đoàn kết xã hội trong các cộng đồng.

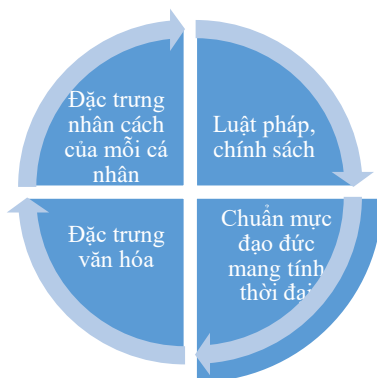
Ngoài ra, lý thuyết chức năng coi xã hội là một thực tại và mục tiêu, dựa trên sự cân bằng và hoạt động chức năng thông qua quá trình nhất quán giữa các thành phần của xây dựng xã hội và sự tích hợp các chức năng cơ bản của nó. Sự cân bằng như vậy góp phần đạt được một dòng khái niệm liên quan đến các giá trị, tiêu chuẩn văn hóa và ý tưởng, mà xã hội đánh dấu cho các cá nhân và nhóm của mình, những người không có quyền rời bỏ họ; nếu không, họ sẽ phải chịu sự trừng phạt của sự kiểm soát xã hội chính thức [8].

Nghiên cứu của A. Rakan và A. Ayman [9] đã chỉ ra rằng có nhiều góc độ của TNXH, chẳng hạn như trách nhiệm đối với bản thân, về việc đáp ứng nhu cầu cơ bản của một người về đối,

khát và nghỉ ngơi, trách nhiệm đối với việc tự duy trì bản thân. Nói cách khác, một cá nhân phải bảo vệ bản thân, danh tiếng, danh tính và các chi tiết của mình bằng cách bảo vệ và chịu trách nhiệm. Ngoài ra, một cá nhân có trách nhiệm bảo vệ bản thân và cuộc sống của một người ở cấp độ thể chất và tinh cảm, duy trì sức khỏe và sự an toàn cá nhân, đảm bảo sinh kế theo những cách hợp pháp, giáo dục bản thân và không phải quyền của ai. Tất cả những điều này có thể được gọi là “trách nhiệm cá nhân”.

Tiếp theo là trách nhiệm của một cá nhân đối với gia đình, trong đó vai trò xã hội được phân chia cho cha, mẹ, anh chị em, con cái và những người thân và họ hàng. Cá nhân cũng có trách nhiệm đối với đồng nghiệp và bạn bè, đòi hỏi phải quan tâm đến việc tăng cường mối quan hệ và tương tác với họ, quan tâm đến lợi ích, giải quyết vấn đề, đúng giờ trong các cuộc hẹn, làm rõ mức độ nghiêm trọng của một số vấn đề phải đối mặt và làm việc để giải quyết những vấn đề. Cuối cùng, cá nhân phải chịu trách nhiệm đối với xã hội thuộc về [10].

Điều này đề cập đến trách nhiệm và nghĩa vụ của một cá nhân đối với các thành viên, tài sản và cơ sở công cộng cũng như các vấn đề xã hội. Trách nhiệm này bao gồm các vấn đề liên quan đến môi trường, nước, bảo tồn sinh mạng, tai nạn giao thông, ma túy và các mối đe dọa khác đối với xã hội. TNXH liên quan lẫn nhau, chồng chéo, bị ảnh hưởng và phát sinh từ quyền và nghĩa vụ, lương tâm cá nhân và xã hội, bản sắc và quyền công dân, cũng như đạo đức và giá trị [11].



Hình 2. Các yếu tố cấu thành TNXH cá nhân.

Mỗi hành động của cá nhân có xem xét yếu tố TNXH hay không còn phụ thuộc rất nhiều vào đặc trưng văn hóa, luật pháp, chuẩn mực đạo đức của từng vùng, miền, dân tộc khác nhau. Tựu chung lại, TNXH cá nhân nói chung, không nằm ngoài khuôn khổ của bốn yếu tố (Hình 2).

Theo đó, TNXH vừa mang tính tự nguyện và chủ động tham gia của mỗi cá nhân trong quá trình giải quyết các vấn đề xã hội, cộng đồng; hoặc bằng một cách thụ động, cá nhân kiềm chế các hành động gây hại cho xã hội. Đồng thời, mỗi cá nhân cũng chịu tác động của chính sách phát triển xã hội và luật pháp của từng quốc gia. Chẳng hạn như các chính sách khích lệ thanh niên Việt Nam chủ động tham gia xây dựng, phát triển kinh tế và bảo vệ tổ quốc đã được quy định rõ ràng trong luật thanh niên.

Bên cạnh đó, những giá trị chuẩn mực đạo đức gia đình, nhóm cộng đồng - xã hội mà cá nhân đang là thành viên, cũng là một trong các yếu tố quan trọng tác động đến TNXH của mỗi cá nhân. Với một số gia đình có truyền thống tham gia các hoạt động thiện nguyện, hoặc có các hình mẫu nhân cách luôn sẵn sàng đóng góp giá trị cho cộng đồng địa phương, thì các thành viên trong gia đình dễ có khuynh hướng hành động tích cực.

Trên thực tế, mỗi cá nhân không thể tách mình khỏi xã hội mà mỗi cá nhân sắm những vai trò khác nhau, vị trí và mối quan hệ khác nhau. Mỗi cá nhân có thể là người lao động, có thể là chủ doanh nghiệp; hoặc cũng có thể là thành viên của nhiều hội nhóm khác nhau. Do đó, khi nói đến TNXH cá nhân nói chung, của thanh niên nói riêng thì không thể tách rời cá nhân khỏi tổ chức.

Như vậy có thể thấy có 3 yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện TNXH trong cộng đồng đó là: i) Yếu tố cá nhân: người ta đưa ra quyết định gì khi để người ta tự đánh giá; ii) Yếu tố xã hội: người ta đưa ra quyết định gì khi lý trí xã hội ảnh hưởng đến người ta; và iii) Yếu tố cơ hội: khi một người tin rằng một hành vi cụ thể là tốt cho xã hội.

3. Ý nghĩa của việc thúc đẩy thanh niên thực hiện trách nhiệm xã hội

TNXH góp phần điều chỉnh, định hướng và phát triển nhân cách con người theo hướng ngày

càng tiến bộ. Thông qua hoạt động thực tiễn và quá trình tham gia vào các mối quan hệ xã hội, mỗi cá nhân dần dần lĩnh hội được những yêu cầu, chuẩn mực đạo đức của xã hội, biến những yêu cầu, chuẩn mực ấy thành những hiểu biết của riêng mình, từ đó hình thành nhận thức đạo đức của mỗi cá nhân. Khi những yêu cầu, chuẩn mực đạo đức đã được lĩnh hội trở nên phù hợp với những nhu cầu phát triển của cá nhân và cộng đồng, nhận thức về trách nhiệm và hành vi có trách nhiệm với tư cách biểu hiện của hành vi có đạo đức sẽ dần được hình thành.

Khi nhận thức và hành động có trách nhiệm trở thành một thói quen tự nhiên trong hoạt động của mỗi cá nhân sẽ dẫn đến trách nhiệm đạo đức. Có trách nhiệm đạo đức, con người sẽ tự giác hành động, làm theo lẽ phải, biết lựa chọn đúng sai, nhận thức được cái nên làm, phải làm vì sự phát triển chung của cả cộng đồng. Khi thực hiện trách nhiệm đạo đức và hoàn thành trách nhiệm đạo đức có nghĩa là bản thân mỗi cá nhân đã đem lại hạnh phúc cho người khác và nhất là cho chính bản thân mình. Đồng thời, khi thực hiện trách nhiệm đạo đức một cách tự nguyện, tự giác, con người sẽ luôn cảm thấy được sự thanh thản trong tâm hồn, cảm thấy hạnh phúc. Chính điều này càng thôi thúc con người hành động tốt hơn, hướng đến điều thiện nhiều hơn và mong muốn đem lại hạnh phúc cho những người khác, cho cộng đồng nhiều hơn.

Bên cạnh đó, cùng với đạo đức, TNXH là một trong những yếu tố đảm bảo sự ổn định và chính trị và tạo điều kiện thúc đẩy các hoạt động kinh tế phát triển lành mạnh. Việc tham gia rộng rãi vào các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội sẽ làm phong phú và nâng cao vai trò của trách nhiệm như một động lực của sự phát triển xã hội. Trên thực tế, sự phát triển của TNXH, trách nhiệm đạo đức sẽ làm cho xã hội bớt đi những tác động trái chiều do mặt trái của kinh tế thị trường mang lại và trong nhiều trường hợp, còn có thể dựa trên những chuẩn mực đạo đức, những yêu cầu về trách nhiệm đạo đức để ngăn chặn các hành vi vô trách nhiệm, thiếu ý thức tôn trọng cộng đồng. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng

xã hội chủ nghĩa luôn đòi hỏi mỗi cá nhân không chỉ năng động hơn, có trình độ học vấn cao hơn, mà trách nhiệm đạo đức trước xã hội cũng phải cao hơn. Các định hướng giá trị mới do công nghiệp hóa, hiện đại hóa tạo ra đòi hỏi thực hiện TNXH không chỉ bó hẹp trong quá trình lao động sản xuất, mà cả trong cách ứng xử với môi trường tự nhiên xung quanh vì lợi ích thiết thân của con người.

4. Một số gợi ý phát huy trách nhiệm xã hội của thanh niên Việt Nam hiện nay

Từ việc phân tích trên về bản chất khái niệm và các yếu tố cấu thành TNXH của thanh niên, có thể thấy, muốn phát huy TNXH của thanh niên cần tác động theo cả hai hướng giúp thanh niên chủ động, tự nguyện thể hiện, đồng thời cũng tạo ra những chuẩn mực, quy tắc ứng xử trong mang tính chất dẫn dắt và bắt buộc áp dụng trong từng trường hợp.

Các lý thuyết về hành vi cũng đã cho thấy muốn một cá nhân thể hiện TNXH của mình cần tác động vào cả 3 yếu tố: Cá nhân, Xã hội và Cơ hội. Điều đó có nghĩa là:

i) Mỗi cá nhân cần tự định hình được nhân cách với nhận thức đúng đắn về TNXH của bản thân và khả năng sẵn sàng thực hiện các TNXH đó phù hợp với nhận thức đúng đắn đã được xác định;

ii) Xã hội chứa đựng các quan hệ xã hội cần hình thành các chuẩn mực và kỳ vọng về TNXH trong từng mối quan hệ đó để dẫn dắt và đặt ra yêu cầu các cá nhân trong đó thực hiện ở mức cơ bản;

iii) Cần tạo các cơ hội để thanh niên thể hiện các TNXH của mình, bao gồm cơ hội tiếp cận thông tin, khoa học & công nghệ, cơ hội tiếp cận các nguồn lực vật chất và cơ hội được tham gia các hoạt động xã hội.

Đồng thời, trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo: “Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội” [12], đòi hỏi phải phát huy hơn nữa TNXH của thanh niên.

Để hình thành được nhân cách của mỗi cá nhân, môi trường giáo dục trong gia đình và nhà trường là rất quan trọng.

Các chương trình giáo dục cần định hướng phát triển về nhận thức, tình cảm và hành vi thực hiện TNXH của thanh niên Việt Nam thích ứng với bối cảnh hiện nay. Thông qua giáo dục, ý thức đầy đủ hơn và tích cực tham gia vào xây dựng xã hội học tập; nhiều thanh niên sẽ thực hiện phương châm: ở đâu, làm gì, thời gian nào, học tập và học tập thường xuyên, suốt đời. Giáo dục là biện pháp tác động vào nhận thức của thanh niên nhằm hình thành và bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức, lối sống qua đó định hướng và điều chỉnh hành vi của họ, tránh lại các tác động tiêu cực từ quá trình toàn cầu hóa và cách mạng công nghệ 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Giáo dục trang bị tri thức, kỹ năng và phương pháp hành động - điều kiện cần để phát huy TNXH. Giáo dục cũng đồng thời bồi dưỡng về đạo đức, lối sống, phẩm chất, nhân cách con người - điều kiện đủ để TNXH được phát huy. Việc định hình nhân cách thế hệ thanh niên – Gen Z cần quan tâm tới đặc điểm của thế hệ này (Độc lập; Cá tính mạnh; Khả năng làm việc đa nhiệm; Khả năng hội nhập tốt nhưng Khả năng làm việc tập trung thấp) để có phương pháp giáo dục phù hợp.

Nhà nước cũng như các tổ chức trong các mối quan hệ xã hội của thanh niên cần chung tay định hướng và tạo mọi điều kiện, nguồn lực phát triển thanh niên.

Nhà nước cần có cơ chế, chính sách để thanh niên có cơ hội và động lực thể hiện mình trong gánh vác trách nhiệm chung. Hiện nay Luật Thanh niên năm 2020 ra đời đã xác định rõ các TNXH của thanh niên và vai trò của các tổ chức có liên quan trong việc hỗ trợ thanh niên thực hiện các TNXH của mình. Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam tới năm 2030 [13] cũng đã đưa ra nhiều giải pháp để đạt được các mục tiêu phát triển thanh niên. Do đó, trước hết, các chính

sách cần được rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các chính sách, pháp luật về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020, pháp luật có liên quan, các điều ước, thỏa thuận khu vực và quốc tế mà Việt Nam tham gia, ký kết. Việc phối hợp giữa các tổ chức trong việc phát huy vai trò của thanh niên cũng cần được làm rõ hơn về cơ chế phối hợp, cách thức triển khai để tránh chồng chéo nhiệm vụ, lãng phí nguồn lực.

Các tổ chức làm công tác quản lý, giáo dục thanh niên góp phần trực tiếp tạo ra môi trường xã hội để hoàn thiện nhân cách thanh niên, đồng thời là cầu nối để thanh niên thể hiện trách nhiệm của mình với xã hội. Bất kỳ cá nhân nào cũng ít nhiều tham gia vào một tổ chức xã hội nhất định và chịu sự tác động của tổ chức đó, vì vậy tổ chức xã hội vững mạnh là điều kiện để tạo ra môi trường xã hội thuận lợi cho quá trình phát triển và hoàn thiện nhân cách. Vì vậy, trước hết phải xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh thực sự là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đội dự bị tin cậy của Đảng. Tạo mọi điều kiện để Đoàn huy động, tổ chức cho thanh niên tham gia thực hiện các nhiệm vụ, chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Các tổ chức quản lý thanh niên cần đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với xử lý nghiêm các cá nhân thoái hoá, biến chất, vi phạm pháp luật, tạo môi trường chính trị và đạo đức lành mạnh, củng cố niềm tin cho thanh niên. Ngoài ra còn phải đề cao trách nhiệm của gia đình trong giáo dục, quản lý thanh niên, tạo điều kiện, động viên con em là thanh niên tham gia hoạt động xã hội và cống hiến cho đất nước.

Việc ban hành các tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử về TNXH của thanh niên trong các tổ chức, môi trường cụ thể cũng cần được nghiên cứu. TNXH cần thể hiện tính tự nguyện của cá nhân, tuy nhiên, trên thực tế tại Việt Nam, để TNXH trở nên phổ biến hơn, thực chất và chính tắc hơn thì việc ban hành những tiêu chuẩn và chuẩn mực chung về TNXH có tính định hướng và gọi mở áp dụng cũng là một yêu cầu cần thiết cho Việt Nam hiện nay. Việc đưa ra quy tắc ứng xử

TNXH của thanh niên cần được nghiên cứu để có tính thực tiễn và khả năng áp dụng. Những tiêu chuẩn, quy định, quy tắc ứng xử này chính là để tạo ra một cơ chế hoạt động của xã hội mà mỗi cá nhân thanh niên, với tư cách thành viên trong xã hội, phải nhận thức, thấu hiểu và tuân thủ nghiêm ngặt nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững cho xã hội. Hoạt động của con người càng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của xã hội thì nội dung của TNXH càng phong phú, đa dạng. Việc ý thức một cách sâu sắc những yêu cầu mang tính quy luật đó sẽ cho phép con người quyết định và lựa chọn hành động, hành vi một cách đúng đắn hơn, có trách nhiệm hơn.

Việc tạo cơ hội để thanh niên tham gia các hoạt động quản lý nhà nước, giải quyết các vấn đề xã hội và phát triển kinh tế là điều quan trọng giúp thanh niên phát huy được vai trò của mình và chủ động thể hiện các TNXH.

Nhà nước cần cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa và tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 hiện nay. Thanh niên nếu được chuẩn bị tốt về kiến thức, kỹ năng và thái độ có khả năng tận dụng hiệu quả thời cơ, vận hội phát triển đất nước, đổi mới và vượt qua những khó khăn, thách thức to lớn đang đặt ra.

Bên cạnh đó, cần phải tạo cơ chế, chính sách công bằng, thuận lợi để mọi cá nhân tài năng, nhiệt huyết đều được tham gia phát triển đất nước. Các chính sách hiện nay có khuynh hướng tạo nên bước đột phá trong việc bố trí, sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ trong độ tuổi thanh niên ở tất cả các cấp, coi đây là một nội dung quan trọng về công tác cán bộ của Đảng để lựa chọn cán bộ lãnh đạo cho tương lai, đồng thời có chính sách sử dụng và đãi ngộ hợp lý để thu hút tài năng trẻ tham gia phát triển đất nước.

Với quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, thanh niên Việt Nam không thể đứng ngoài cuộc với những vấn đề toàn thế giới đang phải đối mặt như: Môi trường sinh thái bị ô nhiễm, tài nguyên

thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, an sinh xã hội và sức khỏe cộng đồng chưa được cải thiện như mong muốn, khoảng cách và sự phân hóa giàu nghèo gia tăng, tệ nạn xã hội, tội phạm xã hội phức tạp hơn,... Do đó, Nhà nước cũng cần tạo cơ hội cho thanh niên tham gia vào quá trình hội nhập quốc tế, tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu, vào công tác ngoại giao nhân dân để nâng tầm ảnh hưởng của Việt Nam trên trường quốc tế.

Lời cảm ơn

Bài viết trong khuôn khổ đề tài: “TNXH của thanh niên Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp chính sách”, mã số QG.20.38, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tài liệu tham khảo

- [1] Communist Party of Vietnam, Complete Party Documents, National Politics Publishing House, Vol. 52, 2007, pp. 538-539 (in Vietnamese).
- [2] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, Law No. 57/2020/QH14 on Youth, Promulgated on June 16, 2020 (in Vietnamese).
- [3] The National Council Directs the Compilation of the Vietnam Encyclopedia, Vietnam Encyclopedia, Vietnam Encyclopedia Publishing House, Hanoi, Vol. 4, 2011.
- [4] N. H. Diep, Promoting Social Responsibility of Youth in the Period of Accelerating Industrialization and Modernization of the Country, <http://www.nxbctqg.org.vn/phan-huy-trach-nhim-xa-hi-ca-thanh-nien-trong-thi-k-y-mnh-cong-nghiep-hoa-hin-i-hoa-t-nc.html>, 2013 (accessed on: March 14th, 2022) (in Vietnamese).
- [5] B. T. Cuong, Theories of Social Action, Journal of Social Sciences (HCMC), Southern Institute of Social Sciences, Vol. 6, No. 94, 2006, pp. 57-71 (in Vietnamese).
- [6] V. C. Dam, Lecture on System Theory, VNU University of Social Sciences and Humanities, 2011 (in Vietnamese).
- [7] B. Davies, The Local Youth Service Experience, in Austerity, Youth Policy and the Deconstruction of the Youth Service in England, Palgrave Macmillan, Cham, 2019, pp. 89-105.

- [8] I. Manzur, Lisan al-'arab, Dar Ihya Turath Arabiy, Vol. 15, 1997, pp. 15-409.
- [9] A. Rakan, A. Ayman, Role of Youth Centers in Developing Social Responsibility, UTOPIA Y PRAXIS LATINOAMERICANA. AÑO: 25, n° EXTRA, Vol. 2, 2020, pp. 125-135.
- [10] W. A. Kharashi, The Role of Student Activities in the Development of Social Responsibility, Master Thesis, King Saud University, 2004.
- [11] M. A. Shayeb, Social Responsibility and its Relation to Time Management, Master's Thesis, Damascus University, 2003.
- [12] The 10th Party Central Committee, Resolution of the Seventh Conference on Strengthening the Party's Leadership in Youth Work in the Period of Industrialization and Modernization, Hanoi, 2008.
- [13] Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam, Decision 1331/QĐ-TTg on Vietnam Youth Development Strategy for the Period 2021-2030, Issued on 24 July 2021 (in Vietnamese).